

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2017/HS-ST
Ngày: 31-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Văn Có

Ông Mai Văn Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 218/2017/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2017 đối với:

Bị cáo Phùng Thanh L (Sin) - Sinh năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường X, phường C, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Phòng trọ 190 đường Z, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa 7/12; con ông Phùng V, sinh năm 1962 và bà Võ Thị L, sinh năm 1964; tiền sự, tiền án: không; bị bắt tạm giam ngày 28/5/2016; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Thu T. Địa chỉ: Thôn C, huyện Cam L, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa truy tố về các hành vi phạm tội như sau:

Lúc 20 giờ 45 phút ngày 27/5/2016 tổ tuần tra thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa phối hợp với Công an phường L, thành phố N tuần tra

phát hiện bắt quả tang Phùng Thanh L đang bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Ngọc H tại khu vực trước khách sạn V, đường H, thành phố N. Thu giữ trong túi áo trước của H 01 bìch ni lông hàn kín bên trong chứa 0,385gam (ký hiệu X1) chất bột màu trắng; 01 bìch ni lông hàn kín, bên trong chứa 01 một viên nén dạng thuốc tân dược hình trụ, tròn có in chìm hình hoa mai, có trọng lượng 0,279 gam (ký hiệu X2); thu trên tay L số tiền 1.450.000 đồng vừa nhận được của H. Tiến hành niêm phong tang vật mời tất cả về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan công an, kiểm tra, thu giữ tại túi quần trước bên trái của L 02 bìch ni lông khóa khần miệng, bên trong hai bìch chứa 9 viên nén. Tất cả có dạng thuốc tân dược hình trụ, tròn có in chìm hình hoa mai, có trọng lượng 2,451 gam (ký hiệu X3). Thu giữ tại túi quần trước bên phải của L 01 hộp nhựa nắp màu hồng, bên trong chứa 04 bìch ni lông khóa khần miệng, trong đó có 03 bìch, mỗi bìch chứa 03 viên, bìch còn chứa 05 viên nén, tất cả các viên nén thu giữ có dạng thuốc tân dược hình trụ, tròn có in chìm hình hoa mai, có trọng lượng 3,818 gam (ký hiệu X4).

Thu giữ tại túi xách của L mang theo, bên trong chứa:

- 01 hộp màu đen, bên trong chứa một cân tiểu ly điện tử;
- 02 bìch ni lông (kích thước 4x7cm) có khóa khần miệng, bên trong chứa 6,453 gam tinh thể dạng “đá” (ký hiệu X5);
- 01 bìch ni lông (kích thước 5x7) có khóa khần miệng bên trong chứa 0,369 gam tinh thể dạng “đá” (ký hiệu X6);
- 01 bìch ni lông (kích thước 4x7) có khóa khần miệng bên trong chứa 20 viên nén, 01 bìch ni lông (kích thước 5x9cm) có khóa khần miệng bên trong chứa 30 viên nén, tất cả các viên nén thu giữ có dạng thuốc tân dược hình trụ, tròn có in chìm hình hoa mai, có trọng lượng (50 viên) là 13,552 gam (ký hiệu X7);
- 06 bìch ni lông (kích thước 3x4) có khóa khần miệng bên trong chứa 38 viên nén; 04 bìch ni lông (kích thước 2x3cm) có khóa khần miệng bên trong chứa 11 viên nén, tất cả các viên nén thu giữ có dạng thuốc tân dược hình trụ, tròn có in chìm hình hoa mai, có trọng lượng (49 viên) là 13,177 gam (ký hiệu X8);
- 01 bìch ni lông (kích thước 4x6) có khóa khần miệng bên trong chứa 06 bìch ni lông hàn kín (kích thước 1x2,5cm), trong mỗi bìch chứa tinh thể dạng “đá” có tổng trọng lượng 0,904 gam (ký hiệu X9).

Phùng Thanh L khai nhận các viên nén có dạng thuốc tân dược hình trụ, tròn có in chìm hình hoa mai là ma túy tổng hợp thuốc lắc, tinh thể dạng “đá” là ma túy tổng hợp “đá” do L đã vào Thành phố Hồ Chí Minh mua của một người chưa rõ lai lịch về để bán lại. Trước đó, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/5/2016 Nguyễn Ngọc H điện thoại cho L hẹn đến trước khu vực khách sạn V để mua một viên ma túy

tổng hợp với giá 350.000 đồng và 01 bạch ma túy giá 1.100.000 đồng, L đồng ý. Khi L vừa bán cho H số ma túy trên thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra, L khai nhận đúng như nội dung trên. Ngoài ra, L còn khai nhận trước đó đã bán trái phép hai lần chất ma túy cho H, lần đầu cách ngày bị bắt khoảng ½ tháng tại trước khách sạn Q, thành phố N, L đã bán cho H 02 viên thuốc “lắc” với giá 700.000 đồng và 01 bạch ma túy “khay” với giá 1.000.000 đồng. Lần thứ hai cách ngày bị bắt khoảng 1 tuần, L bán trái phép cho H 01 bạch ma túy “khay” với giá 1.100.000 đồng trên đường B, thành phố N. Ngoài ra, L còn khai bán trái phép chất ma túy cho Bùi Thị Thanh H từ 02 -03 lần, gần nhất là ngày 25/6/2016 tại trước khu vực khách sạn L, đường T, thành phố N, L đã bán cho H 04 (bốn) viên thuốc “lắc” với giá 300.000 đồng/viên, một bạch ma túy “khay” với giá 1.000.000 đồng.

Làm việc tại cơ quan cảnh sát điều tra Nguyễn Ngọc H, Bùi Thị Thanh H khai nhận đúng nội dung như trên.

Tại bản kết luận giám định số 207/GĐTP/201 ngày 02 tháng 6 năm 2016 và Công văn số 343/PC54 ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Các mẫu ký hiệu X5, X9 gửi giám định đều là ma túy, là (loại) Methamphetamine.

- Các mẫu ký hiệu X2, X3, X4, X6, X7, X8 gửi giám định đều là ma túy, là (loại) MDMA.

- Các mẫu ký hiệu X1, X6 gửi giám định đều là ma túy, là (loại) Ketamine.

Khối lượng các mẫu gửi giám định như sau:

- + Mẫu X1 có khối lượng 0,385g (không phẩy ba tám năm gam).
- + Mẫu X2 có khối lượng 0,279g (không phẩy hai bảy chín gam).
- + Mẫu X3 có khối lượng 2,451 g (hai phẩy bốn năm một).
- + Mẫu X4 có khối lượng 3,818g (ba phẩy tám một tám gam).
- + Mẫu X5 có khối lượng 6,453g (sáu phẩy bốn năm ba gam).
- + Mẫu X6 có khối lượng 0,369g (không phẩy ba sáu chín gam).
- + Mẫu X7 có khối lượng 13,552 g (Mười ba phẩy năm năm hai gam).
- + Mẫu X8 có khối lượng 13,177 g (mười ba phẩy một bảy bảy gam).
- + Mẫu X9 có khối lượng 0,904g (không phẩy chín không bốn gam).

Tại bản cáo trạng số 89/KSĐT-XXSTHS ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Phùng

Thanh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Phùng Thanh L và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Thanh L mức án tù 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Về hình phạt bổ sung, áp dụng khoản 5 Điều 194 phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng – 10.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 3.650.000 đồng, 01 điện thoại Iphone và 01 cân mini 333. Đối với số tiền 4.100.000 đồng và điện thoại Samsung là tài sản của bị cáo tuyên giữ lại để bảo đảm việc thi hành án; các vật chứng là ma túy không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy; tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo Phùng Thanh L thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện, tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

[1] Về thủ tục tố tụng: Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng tại phiên tòa những người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét thấy sự vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 191 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định về ma túy số 207/GĐTTP/201 ngày 02 tháng 6 năm 2016 và Công văn số 343/PC54 ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Lúc 20 giờ 45 phút, ngày 27/5/2016 tại khu vực trước khách sạn V đường H, thành phố N, Phùng Thanh L đang bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Ngọc H thì bị bắt quả tang. Ngoài lần bị bắt quả tang ra bị cáo còn bán trái phép nhiều lần Nguyễn Ngọc H, Bùi Thị Thanh H. Các chất thu được trong người bị cáo và trong túi xách bị cáo mang theo đều là chất ma túy thuộc danh mục chất ma túy được quy định tại Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 “Nghị định ban hành danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy”. Như vậy, Cáo trạng số 89/KSĐT-XXSTHS ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố

bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p, m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được ma túy bị pháp luật cấm mua bán, nhưng vì háms lợi nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo bị xã hội lên án mạnh mẽ vì nó gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, đặc biệt rất nguy hại cho lứa tuổi thanh thiếu niên, thế hệ tương lai của đất nước và còn là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về các tình tiết định khung hình phạt và tình tiết giảm nhẹ hình phạt: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết định khung hình phạt “phạm tội nhiều lần” theo điểm b và “các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ 20gam đến dưới 100 gam” theo điểm m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

+ Về tình tiết định khung hình phạt “phạm tội nhiều lần”: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã nhiều lần bán trái phép ma túy cho anh Nguyễn Ngọc H và chị Bùi Thị Thanh H. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của anh H, chị H cũng như lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án (BL57-58;75-76), nên có đủ căn cứ để áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

+ Về tình tiết định khung hình phạt “các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ 20gam đến dưới 100 gam”: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận mục đích mua ma túy của bị cáo là về bán lại cho những người nghiện ma túy để kiếm lời. Khối lượng ma túy của bị cáo mang theo trong người và trong túi xách là ma túy ở dạng rắn và có tổng khối lượng là 41,388gam. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194 đối với bị cáo là đúng quy định.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo lần đầu phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ của cho bị cáo của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật, Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở về làm lại cuộc đời.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe máy biển số 79L1- XXXX là của chị Nguyễn Thị Thu T. Chị T cho bị cáo mượn xe, nhưng không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện để thực hiện tội phạm, nên cơ quan Công an thành phố N đã trả lại cho chị T là đúng quy định (BL80). Tại phiên tòa chị T vắng mặt nên Hội đồng xét xử tách thành vụ án dân sự khác, nếu sau này chị T có yêu cầu.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xử phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Vật chứng là chiếc xe máy mang biển kiểm soát số 79L1- XXXX đã được cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với số tiền 7.750.000 đồng theo giấy nộp tiền vào kho bạc nhà nước số CT: 0008091 ngày 07 tháng 8 năm 2017. Tại phiên tòa đã làm rõ được trong số tiền 7.750.000 đồng có 1.450.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Ngọc H vào ngày 27/5/2016 và số tiền 2.200.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho Bùi Thị Thanh H vào ngày 26/5/2016. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Ngọc H và chị Bùi Thị Thanh H. Tổng số tiền bán ma túy mà có là 3.650.000 đồng. Đây là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại 4.100.000 đồng không có căn cứ chứng minh là tiền do phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, cần giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

+ Đối với điện thoại hiệu Samsung màu đen, sử dụng số thuê bao 0908677550 và điện thoại iphone màu xám, sử dụng số thuê bao 0905348143. Tại phiên tòa bị cáo có khai nhận bị cáo đã sử dụng các điện thoại này để liên lạc việc mua bán ma túy; 01 cân điện tử mini hiệu 333 dùng cho việc buôn bán ma túy, nên đây là phương tiện, công cụ thực hiện tội phạm cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- *Các vật chứng của vụ án dưới đây không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu X1: 0,1193g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn Ngọc Thanh T và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu X3: 0,9504g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn Ngọc Thanh T và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu X4: 1,6238g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn Ngọc Thanh T và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu X5: 2,3656g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn Ngọc Thanh T và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu X6: 0,1141g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn Ngọc Thanh T và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu X7: 8,2801g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn Ngọc Thanh T và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu X8: 8,8563g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn Ngọc Thanh T và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu X9: 0,4576g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn Ngọc Thanh T và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Thanh L (Sin) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, m khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phùng Thanh L (Sin) **07** (Bảy) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2016. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

2. Về trách nhiệm dân sự: Tách thành vụ án dân sự khác, nếu sau này chị Nguyễn Thị Thu T có yêu cầu.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- + 01 cân điện tử mini hiệu 333.
- + 01(một) điện thoại hiệu iphone màu xám, sử dụng số thuê bao 0905348143.
- + 01 (một) điện thoại hiệu Samsung màu đen, sử dụng số thuê bao 0908677550.
- + Số tiền 3.650.000 đồng theo giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước số CT: 0008091 ngày 07 tháng 8 năm 2017.

3.2. Trả lại cho bị cáo số tiền 4.100.000 đồng theo giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước số CT: 0008091 ngày 07 tháng 8 năm 2017, nhưng được giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

3.3. Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu X1: 0,1193g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn Ngọc Thanh T và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu X3: 0,9504g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn Ngọc Thanh T và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu X4: 1,6238g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn Ngọc Thanh T và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu X5: 2,3656g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn Ngọc Thanh T và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu X6: 0,1141g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn Ngọc Thanh T và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu X7: 8,2801g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn Ngọc Thanh T và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu X8: 8,8563g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn Ngọc Thanh T và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu X9: 0,4576g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn Ngọc Thanh T và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

(Số vật chứng sung quỹ Nhà nước, trả lại cho bị cáo và tiêu hủy có đặc điểm và tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/7/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N; Theo Giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước số 0008091 ngày 07 tháng 8 năm 2017).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố Nha Trang;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS. TP. N;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng